

Ngày 30/06/2025	6,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	14.3%

	Q2/25	
ROE	63.9%	+/- YoY ▼ 36.0%

	Q2/25		
DT thuần	117	QoQ	YoY
		▲ 45.8	▼ 64.0
		▲ 64.6%	▼ 35.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	188	YoY
		▼ 52.0
		▼ 21.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	22.4	QoQ	YoY
		▲ 15.3	▼ 12.3
		▲ 216%	▼ 35.5%
	tỷ VNĐ		

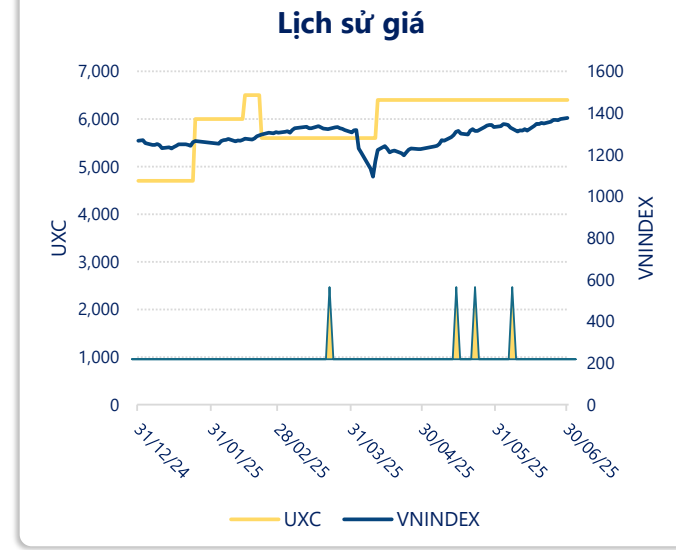
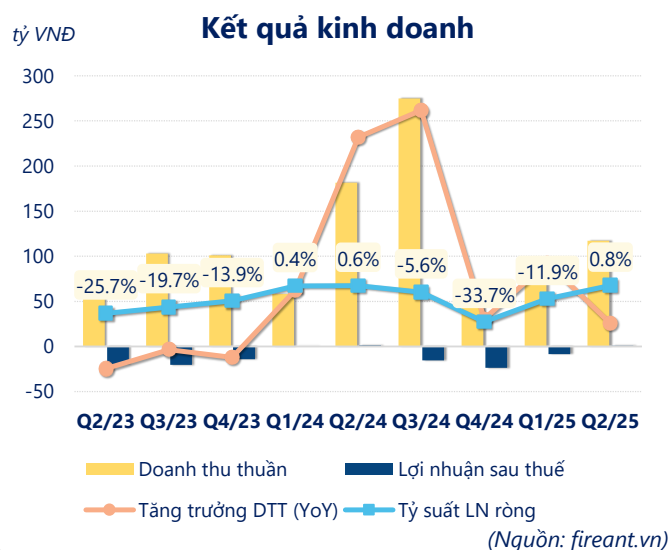
	6T 2025	
LN gộp	29.5	YoY
		▼ 21.8
		▼ 42.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.86	QoQ	YoY
		▲ 9.49	▲ 37.4
		▲ 110%	▲ 102%
	tỷ VNĐ		

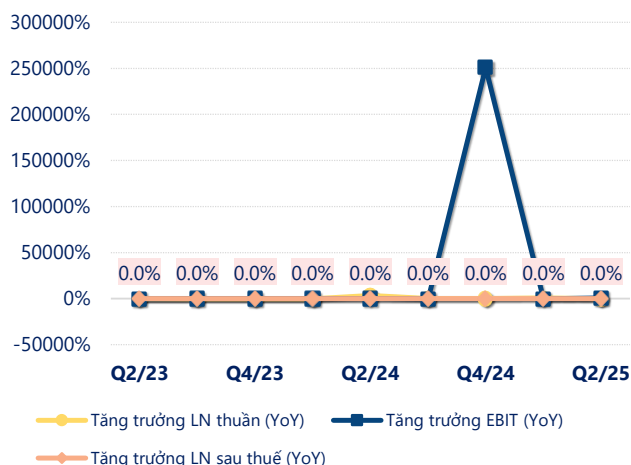
	6T 2025	
LN thuần	-7.77	YoY
		▲ 28.4
		▲ 78.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.90	QoQ	YoY
		▲ 9.34	▼ 0.26
		▲ 111%	▼ 22.6%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-7.54	YoY
		▼ 8.93
		▼ 644%
	tỷ VNĐ	

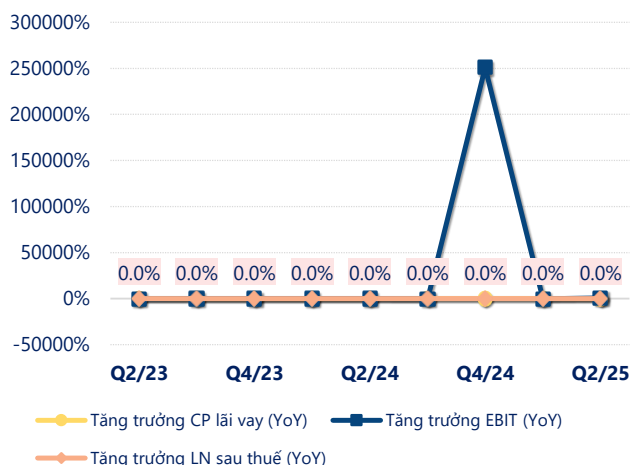


Tăng trưởng lợi nhuận



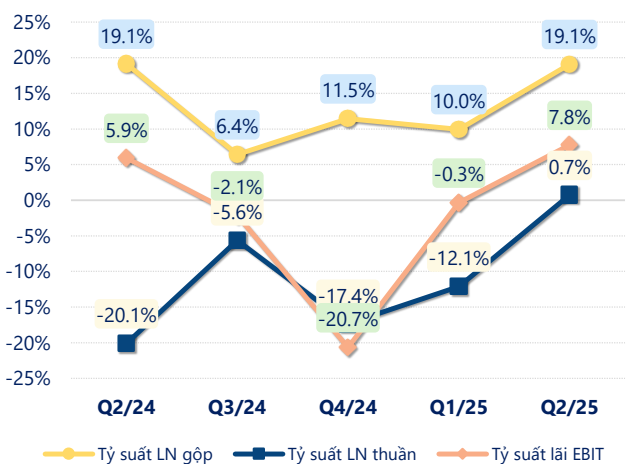
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



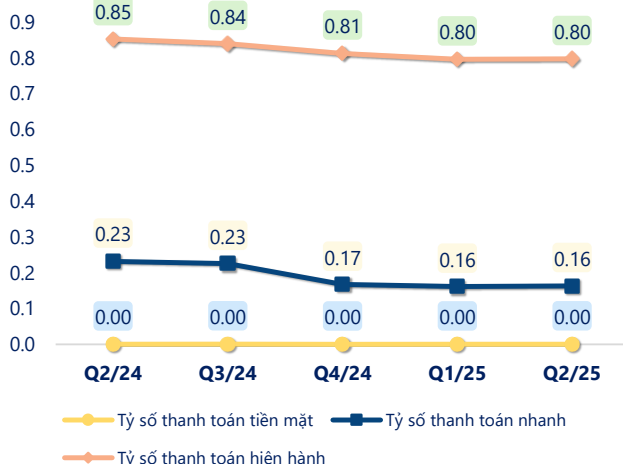
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



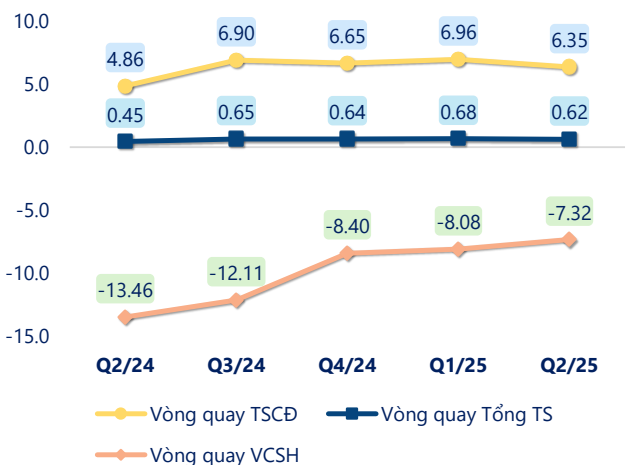
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



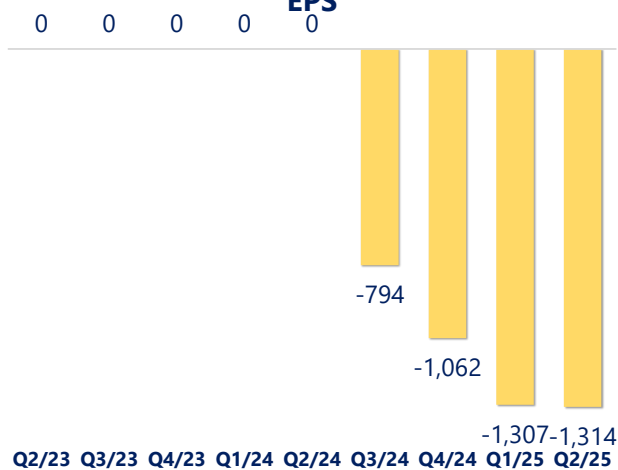
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	117	181	-35.3%	188	240	-21.4%
Giá vốn hàng bán	94.8	147	-35.5%	159	188	-15.6%
Lợi nhuận gộp	22.4	34.7	-35.5%	29.5	51.3	-42.5%
Doanh thu HĐTC	0.57	0.79	-28.1%	1.01	1.11	-9.0%
Chi phí TC	15.0	22.0	-31.8%	24.3	31.8	-23.7%
Chi phí lãi vay	8.20	9.62	-14.8%	16.4	19.1	-14.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.18	7.68	-32.6%	10.3	13.1	-21.6%
Chi phí QLDN	1.89	42.3	-95.5%	3.72	43.7	-91.5%
LN thuần từ HĐKD	0.86	-36.5	102%	-7.77	-36.2	78.6%
Lợi nhuận khác	0.03	37.6	-99.9%	0.23	37.6	-99.4%
LN trước thuế	0.90	1.16	-22.6%	-7.54	1.39	-644%
Lợi nhuận sau thuế	0.90	1.16	-22.6%	-7.54	1.39	-644%
LNST của CĐ cty mẹ	0.90	1.16	-22.6%	-7.54	1.39	-644%

(Nguồn: fireant.vn)

